TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/DS-ST
Ngày 30 tháng 5 năm 2023
V/v Tranh chấp vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Phước

Ông Liêu Tài Ngoánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXX-ST ngày 11 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 9, Phường 9, thành phố T, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Ông Trương Văn K, sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp C, thị trấn H1, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông C, ông K có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn ông Nguyễn Quốc C trình bày*: Ông C và ông K là bạn bè quen biết, Ngày 22/01/2021 ông K có mượn ông C số tiền 50.000.000 đồng để làm ăn, thỏa thuận lãi suất là 01%/tháng với thời hạn 02 tháng. Tuy nhiên hết thời hạn 02 tháng ông K không trả tiền gốc lẫn lãi cho ông, đến ngày 04/10/2022 ông K có ghi tờ giấy cam kết hẹn sau 04 tháng kể từ ngày 04/10/2022 sẽ trả hết nợ và lãi cho ông nhưng đến nay vẫn chưa trả được phần gốc lãi nào. Khi vay tiền ông K có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY304795 do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp cho tôi ngày 11/9/2020 cho ông C, việc thế chấp chỉ là thế chấp tờ giấy chứng nhận cho ông C giữ nhằm tạo lòng tin chứ không có thế chấp đất ngoài thực tế, từ trước đến nay phần đất trên vẫn do ông K quản lý sử dụng. Do đó ông C không yêu cầu giải quyết gì việc thế chấp này. Đối với giấy nhận tiền đề ngày 22/01/2021 và

tờ giấy cam kết trả nợ đề ngày 04/10/2022 là do ông K tự viết và tự ký tên. Từ ngày vay tiền cho đến nay ông K chưa trả cho ông số tiền gốc và lãi nào. Nay ông C yêu cầu ông K trả cho ông số nợ gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 13.000.000 đồng.

** Bị đơn ông Trương Văn K trình bày:* Ngày 22/01/2021 ông có mượn của ông Nguyễn Quốc C số tiền 50.000.000 đồng của ông C để làm ăn, thỏa thuận lãi suất là 01%/tháng với thời hạn 02 tháng. Tuy nhiên do làm ăn không được nên đến hạn ông không có tiền trả cho ông C, đến ngày 04/10/2022 ông có ghi tờ giấy cam kết hẹn sau 04 tháng kể từ ngày 04/10/2022 sẽ trả hết nợ và lãi cho ông C nhưng đến nay vẫn chưa trả được phần gốc lãi nào do không có tiền để trả. Khi vay tiền của ông C ông có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY304795 do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp cho tôi ngày 11/9/2020 cho ông C, việc thế chấp chỉ là thế chấp tờ giấy chứng nhận cho ông C giữ nhằm tạo lòng tin chứ không có thế chấp đất ngoài thực tế, từ trước đến nay phần đất trên vẫn do ông K quản lý sử dụng. Do đó ông không yêu cầu giải quyết gì việc thế chấp này. Đối với giấy nhận tiền đề ngày 22/01/2021 và tờ giấy cam kết trả nợ đề ngày 04/10/2022 là do ông tự viết và tự ký tên. Ông thừa nhận ông còn nợ ông C số nợ gốc và nợ lãi như nội dung ông C yêu cầu và đồng ý trả số tiền này cho ông C. Tuy nhiên do hiện nay do ông không có tiền nên cần thêm thời gian để trả nợ cho ông C.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục theo đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc C, buộc ông Trương Văn K có nghĩa vụ trả cho ông C số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 13.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và quan điểm phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu. Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ kiện như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Quốc C khởi kiện yêu cầu ông Trương Văn K trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 13.000.000 đồng nên đây là tranh chấp về giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Bị đơn ông Trương Văn K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Chùa Phật, thị trấn H, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, do đó Tòa án nhân dân huyện H thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Quốc C khởi kiện yêu cầu ông Trương Văn K trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi là 13.000.000 đồng, và cung cấp giấy nhận tiền đề ngày 22/01/2021 và tờ giấy cam kết trả nợ đề ngày 04/10/2022.

[2.1] Cả nguyên đơn và bị đơn cùng xác định ngày 22/01/2021 ông K có mượn của ông Nguyễn Quốc C số tiền 50.000.000 đồng để làm ăn, thỏa thuận lãi suất là 01%/tháng với thời hạn 02 tháng. Tuy nhiên do làm ăn không được nên đến hạn ông K không có tiền trả cho ông C, đến ngày 04/10/2022 ông có ghi tờ giấy cam kết hẹn sau 04 tháng kể từ ngày 04/10/2022 sẽ trả hết nợ và lãi cho ông C nhưng đến nay vẫn chưa trả được phần gốc lãi nào do không có tiền để trả. Khi vay tiền của ông C ông K có thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CY304795 do Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông K ngày 11/9/2020 cho ông C, việc thế chấp chỉ là thế chấp tờ giấy chứng nhận cho ông C giữ nhằm tạo lòng tin chứ không có thế chấp đất ngoài thực tế, từ trước đến nay phần đất trên vẫn do ông K quản lý sử dụng. Do đó các bên không yêu cầu giải quyết gì việc thế chấp này. Đối với giấy nhận tiền đề ngày 22/01/2021 và tờ giấy cam kết trả nợ đề ngày 04/10/2022 là do ông K tự viết và tự ký tên. Xét thấy đây là những tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] Xét thấy việc vay tiền giữa ông Trương Văn Khởi và ông Nguyễn Quốc C là có diễn ra trên thực tế, bị đơn ông Trương Văn K cũng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Trương Văn K phải trả cho ông Nguyễn Quốc C số tiền nợ vay là 63.000.000 đồng (trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 13.000.000 đồng).

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Quốc C không phải nộp án phí. Ông Trương Văn K là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên ông K được miễn án phí theo quy định pháp luật.

[4] Như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92; khoản 2 Điều 184; khoản 1; khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm đ, khoản, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Quốc C đối với ông Trương Văn K.

2. Buộc ông Trương Văn K trả cho ông Nguyễn Quốc C số tiền nợ vay là 63.000.0000 đồng (*Sáu mươi ba triệu đồng*), trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi là 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Quốc C và ông Trương Văn K không phải nộp án phí. Ông Nguyễn Quốc C đã nộp 1.575.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0011409 ngày 13/3/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện H được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND huyện H;
-CCTHADS huyện H;
-Đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Tâm